

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Lao động thụ lý số: 35/2026/TLST-LĐ ngày 29 tháng 5 năm 2026 về “Tranh chấp tiền trợ cấp thôi việc”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Phạm Minh P, sinh năm 1967, địa chỉ: Căn hộ 7.18 Chung cư Petroland, Số B, Đường S, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty Cổ phần NSG; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh P1 – Tổng Giám đốc; Trụ sở: 242 TP, phường АД, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Công ty Cổ phần NSG có trách nhiệm thanh toán cho ông Phạm Minh P số tiền trợ cấp thôi việc là 52.996.092 đồng (năm mươi hai triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn không trăm chín mươi hai đồng) trong thời hạn 03 tháng, hạn cuối cùng phải thanh toán là ngày 01/10/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

b. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 794.941 đồng (bằng chữ: bảy trăm chín mươi bốn ngàn chín trăm bốn mươi một đồng) do Công ty Cổ phần NSG phải chịu nộp.

c. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3-TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 3-TP.HCM;
- TAND TP. HCM;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án (12).;

THẨM PHÁN



Bùi Tô Đông Đức